TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 06 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 158/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 05 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh **Đỗ Tuấn A**, sinh năm: 1992. Căn cước công dân số: 024092015xxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 28 tháng 09 năm 2021. HKTT: Số 87 ngõ 205 khu C, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Nơi ở hiện nay: Số 18 H, quận C, Hà Nội.

- Người yêu cầu: Chị **Ngô Thị N M**, sinh năm: 1996. Căn cước công dân số: 033196000xxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 29 tháng 04 năm 2021. Nơi cư trú: Số 28 H, phường B, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Đỗ Tuấn Anh và chị Ngô Thị N M kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 10 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Giấy chứng nhận kết hôn số 44. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2].Về con chung: Không có.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh Tuấn A, chị M trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa anh Đỗ Tuấn A và chị Ngô Thị N M có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. **Về quan hệ hôn nhân**:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đỗ Tuấn A** và chị **Ngô Thị N M**.

II. **Về con chung**: Không có

III. **Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung**: Anh Đỗ Tuấn A và chị Ngô Thị N M trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

IV. **Lệ phí Tòa án:** Anh Đỗ Tuấn A tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án anh Tuấn Anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H theo Biên lai số 0006544 ngày 29/5/2024.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường V;
- Chi cục Thi hành án quận H ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ